

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ****THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/2012/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 08 tháng 3 năm 2012

**QUYẾT ĐỊNH****Quy định về đấu giá, chuyển nhượng quyền sử dụng tần số vô tuyến điện**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2010 về bán đấu giá tài sản;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định về đấu giá, chuyển nhượng quyền sử dụng tần số vô tuyến điện,

**Chương I****QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định về đấu giá quyền sử dụng tần số vô tuyến điện, chuyển nhượng quyền sử dụng tần số vô tuyến điện được cấp thông qua đấu giá.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Quyết định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Đấu giá quyền sử dụng tần số vô tuyến điện (sau đây gọi là đấu giá) là việc xác định các doanh nghiệp được quyền sử dụng băng tần, kênh tần số thông qua việc đánh giá các yêu cầu tối thiểu và mức trả giá cao nhất của doanh nghiệp. Doanh nghiệp đáp ứng các yêu cầu tối thiểu và có mức trả giá cao nhất là doanh nghiệp trúng đấu giá.

2. Hồ sơ mời đấu giá là tập hợp các tài liệu phục vụ cho một cuộc đấu giá được Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt để làm cơ sở cho các doanh nghiệp lập Hồ sơ đấu giá và tham gia đấu giá.

3. Hồ sơ đấu giá là các tài liệu do doanh nghiệp tham gia đấu giá lập và nộp cho Hội đồng đấu giá theo yêu cầu quy định tại Hồ sơ mời đấu giá.

4. Yêu cầu tối thiểu là các yêu cầu quy định tại Hồ sơ mời đấu giá đối với doanh nghiệp khi tham gia đấu giá, bao gồm yêu cầu về năng lực pháp lý, năng lực tài chính và đầu tư, năng lực kỹ thuật, nghiệp vụ, nguồn nhân lực của doanh nghiệp.

5. Bản cam kết là tài liệu trong Hồ sơ đấu giá được đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký tên, đóng dấu để cam kết thực hiện các yêu cầu tối thiểu; cam kết chấp hành hình thức và mức phạt khi không thực hiện các yêu cầu tối thiểu sau khi được cấp giấy phép viễn thông, giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện.

6. Tiền trúng đấu giá là số tiền mà doanh nghiệp trúng đấu giá phải nộp để được quyền sử dụng khối băng tần, kênh tần số trúng đấu giá.

7. Chuyển nhượng quyền sử dụng tần số vô tuyến điện là việc doanh nghiệp chuyển nhượng toàn bộ quyền sử dụng băng tần, kênh tần số theo giấy phép viễn thông, giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện đã được cấp do trúng đấu giá cho doanh nghiệp khác.

### **Điều 3. Nguyên tắc đấu giá, đối tượng được tham gia đấu giá**

1. Việc đấu giá được thực hiện theo nguyên tắc công khai, liên tục, khách quan, trung thực, bình đẳng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tham gia.

2. Đối tượng được tham gia đấu giá là các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng theo quy định của pháp luật về viễn thông.

3. Mỗi doanh nghiệp trúng đấu giá được phân bổ một khối băng tần, một hoặc một số kênh tần số theo quy định tại Hồ sơ mời đấu giá.

### **Điều 4. Băng tần, kênh tần số được đấu giá**

Theo từng thời kỳ Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông trình Thủ tướng Chính phủ quyết định danh mục băng tần, kênh tần số cụ thể được đấu giá phù hợp với quy hoạch tần số vô tuyến điện.

## **Chương II**

### **ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG TẦN SỐ VÔ TUYẾN ĐIỆN**

#### **Điều 5. Hội đồng đấu giá**

1. Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định thành lập Hội đồng đấu giá và quy định quy chế làm việc của Hội đồng đấu giá.

2. Thành phần của Hội đồng đấu giá bao gồm đại diện các đơn vị có chức năng về tần số vô tuyến điện, viễn thông, tài chính và các đơn vị khác thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông; đại diện Bộ Tài chính, đại diện Bộ Tư pháp và đại diện các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

3. Hội đồng đấu giá có nhiệm vụ xác định giá khởi điểm, xây dựng hồ sơ mời đấu giá và tổ chức đấu giá.

**Điều 6. Giá khởi điểm của khối băng tần, kênh tần số được đấu giá**

Băng tần đấu giá được chia thành các khối băng tần theo quy định tại các quy hoạch tần số vô tuyến điện. Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định giá khởi điểm của khối băng tần, kênh tần số được đấu giá trước khi tổ chức đấu giá theo nguyên tắc sau:

1. Căn cứ vào giá trị sử dụng của khối băng tần, kênh tần số ở thời điểm đấu giá, phí sử dụng tần số vô tuyến điện phải nộp theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí.

2. Tham khảo giá bán thực tế của khối băng tần, kênh tần số cùng loại hoặc tương đương đã được đấu giá tại Việt Nam và tại các nước có nền kinh tế phát triển tương đồng như Việt Nam.

3. Tham khảo kinh nghiệm quốc tế về xác định giá khởi điểm của khối băng tần, kênh tần số.

**Điều 7. Thông báo mời tham gia đấu giá**

1. Trước thời điểm phát hành Hồ sơ mời đấu giá ít nhất 30 ngày, Hội đồng đấu giá thông báo mời tham gia đấu giá trên trang thông tin điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông và gửi văn bản mời tham gia đấu giá đến tất cả các doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 3 của Quyết định này.

2. Thông báo mời tham gia đấu giá có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Băng tần, kênh tần số được đấu giá;
- b) Thời gian, địa điểm phát hành hồ sơ mời đấu giá;
- c) Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đấu giá.

**Điều 8. Hồ sơ mời đấu giá**

Hồ sơ mời đấu giá gồm:

1. Tài liệu giới thiệu về băng tần, kênh tần số được đấu giá; thời hạn và điều kiện sử dụng băng tần, kênh tần số; giá khởi điểm của các băng tần, kênh tần số được đấu giá; tiền đặt trước.

2. Yêu cầu tối thiểu.

3. Văn bản đăng ký tham gia đấu giá mẫu.

4. Bản cam kết mẫu.

5. Quy chế đấu giá.

6. Các tài liệu cần thiết khác phục vụ cho cuộc đấu giá.

**Điều 9. Đăng ký tham gia đấu giá**

1. Doanh nghiệp tham gia đấu giá nộp Hồ sơ đấu giá gồm một bản gốc và ba bản sao trực tiếp cho Hội đồng đấu giá.

2. Hồ sơ đấu giá gồm:

- a) Văn bản đăng ký tham gia đấu giá;

- b) Tài liệu chứng minh đáp ứng yêu cầu tối thiểu;
- c) Bản cam kết;
- d) Tài liệu khác theo yêu cầu của Hồ sơ mời đấu giá.

#### **Điều 10. Đánh giá Hồ sơ đấu giá**

1. Hội đồng đấu giá mở công khai Hồ sơ đấu giá theo thời gian và địa điểm quy định tại Hồ sơ mời đấu giá và tổ chức đánh giá Hồ sơ đấu giá.

2. Doanh nghiệp có Hồ sơ đấu giá đầy đủ, hợp lệ, đáp ứng yêu cầu tối thiểu và các yêu cầu khác quy định tại Hồ sơ mời đấu giá được quyền tham gia trả giá.

3. Danh sách các doanh nghiệp được quyền tham gia trả giá được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông trong thời hạn không quá 45 ngày làm việc, kể từ ngày Hội đồng đấu giá nhận Hồ sơ đấu giá.

Hội đồng đấu giá thông báo lý do không được tham gia trả giá cho các doanh nghiệp không đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Trong trường hợp chỉ có một doanh nghiệp được quyền tham gia trả giá thì Hội đồng đấu giá không tổ chức trả giá và tổ chức đấu giá lại theo quy định tại Điều 15 của Quyết định này.

#### **Điều 11. Tổ chức trả giá**

1. Việc trả giá được thực hiện theo hình thức trả giá nhiều vòng đồng thời tất cả các khối băng tần, kênh tần số hoặc trả giá một lần hoặc hình thức khác do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tại Hồ sơ mời đấu giá.

2. Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định cụ thể việc tổ chức trả giá tại quy chế đấu giá.

#### **Điều 12. Rút khỏi cuộc đấu giá**

1. Doanh nghiệp được quyền tham gia trả giá sau khi đã nộp tiền đặt trước muốn rút khỏi cuộc đấu giá phải gửi thông báo về việc không tiếp tục tham gia trả giá cho Hội đồng đấu giá.

2. Thông báo của doanh nghiệp chỉ có giá trị khi Hội đồng đấu giá nhận được trước thời điểm tổ chức trả giá ít nhất 24 giờ không kể ngày lễ, tết, ngày nghỉ theo quy định của Nhà nước.

#### **Điều 13. Hủy kết quả đấu giá**

Kết quả đấu giá của doanh nghiệp bị hủy trong các trường hợp sau:

- 1. Doanh nghiệp vi phạm quy chế đấu giá.
- 2. Có sự thông đồng giữa các bên tham gia đấu giá hoặc giữa các doanh nghiệp tham gia.
- 3. Doanh nghiệp trúng đấu giá không nộp tiền trúng đấu giá theo quy định tại khoản 1 Điều 17 của Quyết định này.